



BẢN TIN NGÀY NGHIÊN CỨU BIỂN ĐÔNG

(Cập nhật 28/07/2020)



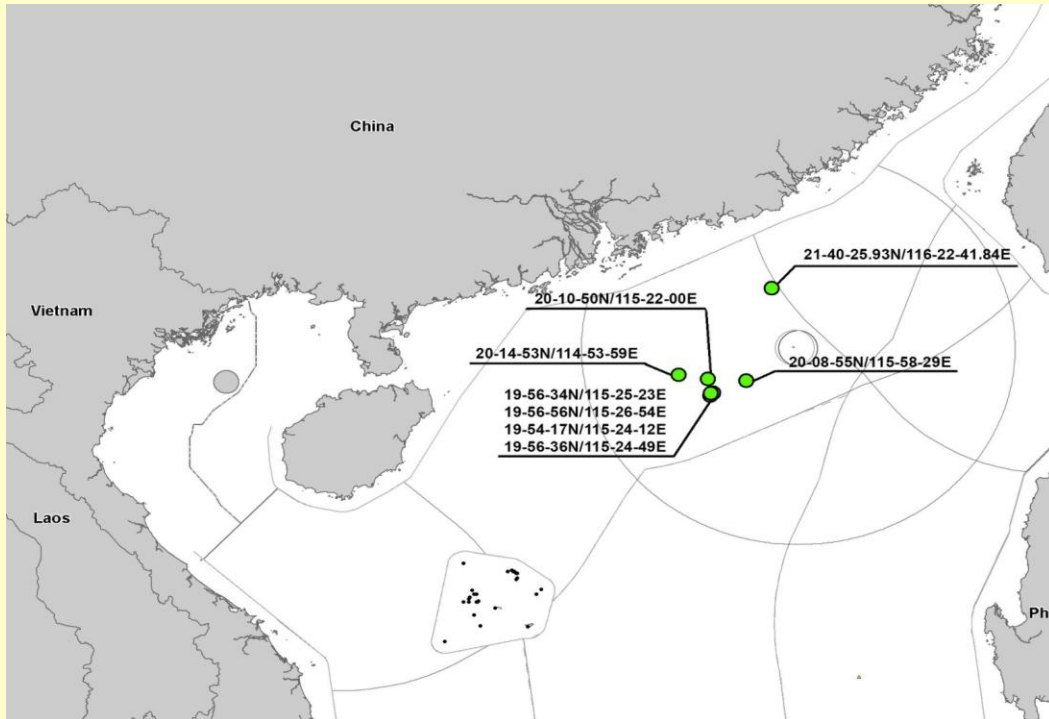
Tình hình nổi bật

Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Vương Văn Bân ngày 27/7 phản đối Úc gửi Công hàm lên Tổng thư ký Liên hợp quốc bác bỏ các yêu sách của Trung Quốc ở Biển Đông; cho rằng Úc nói không đúng sự thật, trái ngược với luật pháp quốc tế và các quy tắc cơ bản trong quan hệ quốc tế; khẳng định Trung Quốc không thay đổi yêu sách vì chủ quyền và quyền lợi trên biển của Trung Quốc ở Biển Đông hình thành từ lịch sử lâu dài, duy trì liên tục và phù hợp với luật pháp quốc tế, gồm UNCLOS 1982.

Xã luận Thời báo New York ngày 27/7 cho rằng Tuyên bố lập trường Biển Đông ngày 13/7 của Ngoại trưởng Mỹ Mike Pompeo cần đi kèm với việc Mỹ tích cực can dự vào các diễn đàn đa phương, thi hành các cam kết rõ ràng và thực chất hơn thông qua dẫn dắt các hoạt động trừng phạt Trung Quốc, thúc đẩy các Nghị quyết của Liên hợp quốc, tuyên bố ASEAN và G7.

Bộ trưởng Ngoại giao New Zealand Winston Peters ngày 28/7 thông báo New Zealand dừng Hiệp ước dẫn độ đối với Hồng Kông; dừng xuất khẩu công nghệ, mặt hàng quân sự và lưỡng dụng cho Hồng Kông giống như đối với Trung Quốc; nâng mức cảnh báo đi lại Hồng Kông đối với công dân New Zealand.

Cục Hải sự Tỉnh Quảng Đông ra thông báo hàng hải số 0150 về lắp đặt giàn khoan trên Biển Đông từ ngày 27/7 - 31/12, yêu cầu tàu thuyền tránh xa trong vòng bán kính 2 hải lý. Các tàu dầu khí Hải dương 285, 286, 287, 289, 291, tàu “Lặn sâu” (Shenqian), “Đức Bột” (Debo), “Tân Nhuận 16” (Xinrun 16), “Thăm dò 313” (Kantan 313), “Hải Kiến 98” (Haijian 98), “Quốc Yên Chi Tinh 1” (Guoyan Zhi Xing 1) hoạt động ở các vị trí có tọa độ lần lượt (1) 19-56-34N 115-25-23E, (2) 19-56-56N 115-26-54E, (3) 19-54-17N 115-24-12E, (4) 20-14-53N 114-53-59E, (5) 19-56-36N 115-24-49E, (6) 20-08-55N 115-58-29E; (7) 20-10-50N 115-22-00E. Các giàn khoan được lắp đặt ở các vị trí có tọa độ 21-40-25.93N 116-22-41.84E.



Nguồn ảnh: Nghiên cứu Biển Đông

Góc nhìn quốc tế

+ Châu Âu-Mỹ:

Robert Farley (Đại học Kentucky, Mỹ) ngày 27/7 trên National Interest bình luận về khả năng chống cự của các căn cứ quân sự của Trung Quốc ở Biển Đông; cho rằng các hạ tầng quân sự của Trung Quốc như tên lửa, ra-đa, máy bay trực thăng thiếu nơi trú ẩn tự nhiên, hệ thống hậu cần không vững chắc, thiếu các kho dự trữ rộng lớn và nguồn cung thiết bị và nhiên liệu kịp thời; dù được bảo vệ bởi các cơ sở hạ tầng phòng thủ nhân tạo, các căn cứ quân sự của Trung Quốc khó có thể tồn tại sau các cuộc tấn công tổng lực của Mỹ.

Peter Dutton ngày 27/7 trên Lawfare Blog bình luận kiện Trung Quốc là cách tốt nhất để Việt Nam đảo ngược xu thế bất lợi ở Biển Đông. Bốn động lực thúc đẩy Việt Nam kiện Trung Quốc gồm: (1) Làm rõ quyền khai thác tài nguyên biển của mình, có lợi thế trong việc ngăn Trung Quốc can thiệp và có thể tiếp tục các hợp đồng khai thác dầu khí; (2) Đạt được nguyên trạng có lợi về khai thác tài nguyên biển trước khi kết

thúc đàm phán COC; (3) Ngoại giao song phương với Trung Quốc, đa phương với ASEAN trong việc thúc đẩy Trung Quốc tôn trọng quyền khai thác tài nguyên biển không hiệu quả; và (4) Việt Nam không thể dựa vào Mỹ hay Nga, cũng như sẽ gặp bất lợi về quân sự nếu xung đột với Trung Quốc nổ ra. Việt Nam có thể vượt qua các bất lợi ở Biển Đông bằng việc huy động sức mạnh của công luận và luật pháp quốc tế.

+Đông Nam Á:

Sumathy Permal (MIMA, Malaysia) ngày 27/7 nêu ba vấn đề đối lập giữa Mỹ và Trung Quốc ở Biển Đông: (i) Cả Mỹ và Trung Quốc đặt lợi ích địa chính trị lên đầu, trong đó Biển Đông trở thành địa bàn cạnh tranh chiến lược gay gắt nhất giữa hai nước; (ii) Tranh chấp lãnh thổ ở Biển Đông trở thành vấn đề ưu tiên chiến lược cao trong phạm vi khái niệm Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương; (iii) Bộ tứ (QUAD) là bước đi của Mỹ, Nhật, Úc và Ấn Độ để tăng cường can dự từ Thái Bình Dương đến Ấn Độ Dương nhằm thúc đẩy quản trị, dân chủ và luật lệ với trung tâm hoạt động là Biển Đông.

+Các nước khác:

Carlyle Thayer (Đại học New South Wales, Úc) ngày 27/7 cho rằng Úc từ bỏ trung lập và ủng hộ Mỹ bác bỏ các yêu sách của Trung Quốc ở Biển Đông trái với UNCLOS 1982 do Úc ngày càng lo ngại về Trung Quốc. Úc sẽ gia tăng hợp tác biển với các nước ở Đông Nam Á (nhất là Việt Nam và Indonesia) và các nước ở Nam Thái Bình Dương.

Grant Wyeth (nhà phân tích chính trị Úc) ngày 27/7 cho rằng Úc ủng hộ lập trường của Mỹ ở Biển Đông nhưng khác với Mỹ ở chỗ Úc có nhiều lợi ích từ quan hệ kinh tế thương mại với Trung Quốc, muốn cách tiếp cận vững chắc và nghiêm túc (tránh cách hành xử bất định và không nhất quán của Trump), coi trọng đồng minh và đối tác hơn Mỹ.

Tờ ABC dẫn lời bình luận một số học giả, trong đó, học giả Andrew Greene, Úc ngày 26/7 nhận định Trung Quốc đã kiểm soát được Biển Đông. Dù Mỹ và Úc gia tăng hiện diện và Úc bác bỏ yêu sách của Trung Quốc ở Biển Đông, việc Bắc Kinh kiểm soát quân sự trên phần lớn Biển Đông đã được công nhận rộng rãi ở Úc và khu

vực. Giáo sư Donald Rothwell, Đại học Quốc gia Úc cảnh báo Bắc Kinh sẽ đáp trả mạnh mẽ sau các hành động vừa qua của Úc. Học giả Richard McGregor, Viện Nghiên cứu Lowy, Úc cho rằng các tàu của Úc hiện diện ở Biển Đông đều bị Trung Quốc theo dõi; cảnh báo nguy cơ xung đột đang gia tăng trên vùng biển này.

Biên tập: Nguyễn Phương Hoài

@Viện Biển Đông - Học viện Ngoại giao

"Bản tin ngày Nghiên cứu Biển Đông" được soạn thảo từ các tài liệu công khai nhằm tổng hợp thông tin tin giúp bạn đọc. Các thông tin trong Bản tin không phản ánh quan điểm của Viện Biển Đông. Ban biên tập không chịu trách nhiệm đối với sự thay đổi về nội dung của tin gốc cũng như đường dẫn kèm theo đến các tin gốc.

Mọi ý kiến góp ý xin gửi về Viện Biển Đông - Học viện Ngoại giao, 69 Chùa Láng, Đống Đa, Hà Nội; email: scsi@dav.edu.vn.